

BÁO CÁO
Tình hình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Chư Prông

Thực hiện Văn bản số 521/UBND-KTTH ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020

1. Tình hình thực hiện

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn UBND huyện được giao quản lý đầu tư giai đoạn 2016-2020 là 745,484 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương là 233,955 tỷ đồng, vốn Trái phiếu Chính phủ là 148,063 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương (bao gồm vốn ngân sách tỉnh và huyện đầu tư) là 363,466 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2016-2020, việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn cho các ngành, lĩnh vực, dự án, kết quả thực hiện giải ngân và quản lý thực hiện theo từng nguồn vốn đã được triển khai theo đúng kế hoạch, phù hợp với các quy định hiện hành, cụ thể:

1.1. Ngân sách Trung ương (bao gồm cả vốn Trái phiếu Chính phủ)

Tổng số vốn ngân sách Trung ương (bao gồm cả vốn Trái phiếu Chính phủ) được giao trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 382,018 tỷ đồng (trong đó: Nguồn vốn ngân sách Trung ương là 233,955 tỷ đồng, vốn Trái phiếu Chính phủ là 148,063 tỷ đồng), được phân bổ cụ thể chi tiết cho từng dự án theo các ngành, lĩnh vực, chương trình:

- Số dự án chuyển tiếp đã hoàn thành trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 05 dự án.

- Số dự án khởi công mới trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 18 dự án (trong đó số dự án khởi công mới và hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020 là 17 dự án, 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là dự án Đường liên xã Ia Băng – Ia Vê).

- Lũy kế số vốn đã bố trí kế hoạch đến hết năm 2020 là 374,018 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương là 225,955 tỷ đồng, vốn Trái phiếu Chính phủ là 148,063 tỷ đồng.

- Số vốn đã giải ngân thực tế đến hết năm 2020 là 359,244/374,018 tỷ đồng đạt 96%KH, trong đó: Nguồn vốn ngân sách Trung ương là 213,784/225,955 tỷ đồng đạt 95%KH, vốn trái phiếu Chính phủ là 145,46/148,063 tỷ đồng đạt 98%KH

1.2. Ngân sách địa phương

Tổng số vốn ngân sách địa phương cân đối theo tiêu chí được UBND tỉnh, HĐND huyện giao cho UBND huyện quản lý đầu tư trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 363,466 tỷ đồng, trong đó phân loại chi tiết theo nguồn vốn như sau:

- Vốn đầu tư cân đối theo tiêu chí là: 193,947 tỷ đồng (trong đó tỉnh đầu tư là 97,447 tỷ đồng; phân cấp huyện đầu tư là 96,5 tỷ đồng).

- Tiền sử dụng đất là 79,71 tỷ đồng (trong đó tỉnh đầu tư 3,8 tỷ đồng; huyện đầu tư 75,91 tỷ đồng).

- Vốn xổ số kiến thiết là 25,961 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư từ các nguồn hợp pháp khác là 63,848 tỷ đồng (trong đó dự phòng ngân sách tỉnh là 30 tỷ đồng; nguồn tăng thu, kết dư ngân sách tỉnh đầu tư là 4,23 tỷ đồng; nguồn tăng thu, kết dư ngân sách huyện đầu tư là 29,618 tỷ đồng).

- Tổng số có 125 chương trình, dự án, công trình có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020, được phân bổ chi tiết cho các dự án nhóm C thuộc các lĩnh vực chủ yếu như: Giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa, thủy lợi, xây dựng, quản lý nhà nước, khoa học công nghệ và lồng ghép thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong đó:

+ Số dự án chuyển tiếp hoàn thành trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 là 14 dự án.

+ Số dự án khởi công mới trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 là 111 dự án.

- Lũy kế số vốn đã bố trí kế hoạch đến hết năm 2020 là 358,637 tỷ đồng.

- Số vốn đã giải ngân thực tế đến hết năm 2020 là 338,812/358,637 tỷ đồng đạt 94%KH.

2. Những kết quả đạt được

- Các dự án được lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết đúng trình tự, chặt chẽ, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm mục tiêu đầu tư, chất lượng, tiến độ thực hiện, tiết kiệm chi phí và đạt được hiệu quả dự án.

- Công tác xây dựng và giao kế hoạch đầu tư, chuẩn bị đầu tư đối với các dự án có nhiều đổi mới, được công khai, giúp chủ động trong việc tổ chức thực

hiện kế hoạch hàng năm; khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải để tập trung vốn cho các công trình trọng điểm.

- Công tác tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các dự án được thực hiện đồng bộ, kịp thời đúng theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Việc bố trí vốn phù hợp tổng mức đầu tư được duyệt giúp đảm bảo đủ vốn để thực hiện dự án theo tiến độ; đảm bảo thời gian thực hiện dự án nhóm C không quá 03 năm và được tập trung hơn cho các công trình cấp bách, trọng điểm; ưu tiên cho các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh, văn hóa thôn làng; ưu tiên bố trí vốn cho các công trình chuyển tiếp hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm.

- Trong giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện không có dự án để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

II. Tình hình triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

Thực hiện các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; các văn bản hướng dẫn, đôn đốc của UBND tỉnh về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

Trên cơ sở đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020; các quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; dự kiến nhu cầu vốn đầu tư công theo từng nguồn vốn và theo ngành, lĩnh vực, chương trình; dự báo khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư; cơ chế và chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện đã tiến hành lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trình HĐND cùng cấp phê duyệt chủ trương đầu tư và cho ý kiến đối với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, theo đó:

Tổng kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư giai đoạn 2021-2025 dự kiến là: 324.902 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn cân đối ngân sách tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư là 141.845 triệu đồng.

- Tiền sử dụng đất: 145.000 triệu đồng, trong đó:

+ Tiền sử dụng đất tỉnh điều tiết về huyện quản lý đầu tư dự kiến: 5.000 triệu đồng;

+ Tiền sử dụng đất huyện đầu tư: 120.000 triệu đồng;

- + Tiền sử dụng đất phân cấp cho xã đầu tư: 20.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn hợp pháp khác thuộc ngân sách huyện dành để đầu tư: 38.057 triệu đồng, trong đó:
 - + Nguồn tăng thu, kết dư và nguồn thu hợp pháp khác của ngân sách huyện dành cho đầu tư: 37.550 triệu đồng;
 - + Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để lại cho đầu tư: 507 triệu đồng.

(Có Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện kèm theo)

Trên đây là báo cáo tình hình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025, UBND huyện kính báo cáo UBND tỉnh được biết./VL

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Vũ Đình Hạnh

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn
2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ Mười Lăm về Ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII tại Kỳ họp thứ Mười một về việc Thông qua danh mục các dự án, công trình dự kiến bố trí vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư;

Sau khi xem xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 09/12/2020 của UBND huyện Chư Prông về việc phê duyệt dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ Mười ba - HĐND huyện khoá XII.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư, cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư giai đoạn 2021-2025 dự kiến là: 324.902 triệu đồng, bao gồm:

1. Vốn cân đối ngân sách tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư: 141.845 triệu đồng

Trong đó:

- a. Vốn chuẩn bị đầu tư: 2.840 triệu đồng.
- b. Vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019: 7.500 triệu đồng.
- c. Vốn thực hiện dự án 131.505 triệu đồng, phân bổ cho 21 chương trình, dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025, trong đó:
 - + Đầu tư cho 19 dự án giáo dục với số vốn là 104.753 triệu đồng.
 - + Đầu tư cho 01 dự án trụ sở quản lý nhà nước với số vốn là 5.000 triệu đồng.
 - + Hỗ trợ thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện với số vốn là 10.000 triệu đồng.
 - + Bố trí vốn thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng công trình với số vốn là 11.752 triệu đồng.

(Có danh mục chi tiết các công trình theo Biểu số 01 kèm theo).

2. Tiền sử dụng đất: 145.000 triệu đồng, trong đó:

2.1 Tiền sử dụng đất tính điều tiết về huyện quản lý đầu tư dự kiến: 5.000 triệu đồng

Dự kiến sẽ bố trí Đồi ứng thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện với số vốn là 5.000 triệu đồng

2.2 Tiền sử dụng đất huyện đầu tư: 120.000 triệu đồng, bao gồm:

a. Chi phí bồi thường hỗ trợ tái định cư và các chi phí liên quan khác theo quy định: 67.000 triệu đồng, trong đó:

+ Chi đầu tư cho các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật của các khu quy hoạch phục vụ công tác đấu giá đất là 03 dự án với số vốn là 24.790 triệu đồng.

+ Chi bồi thường giải phóng mặt bằng 02 công trình Công viên cây xanh ven hồ thị trấn Chu Prông và Quảng trường huyện Chu Prông với số vốn dự kiến là 42.210 triệu đồng.

b. Chi trích nộp về tỉnh thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 5.300 triệu đồng.

c. Chi trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh: 14.310 triệu đồng.

d. Tiền sử dụng đất dành cho đầu tư: 33.390 triệu đồng, bao gồm:

+ Vốn chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng.

+ Vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019: 2.070 triệu đồng.

+ Vốn thực hiện dự án 30.320 triệu đồng, trong đó: phân bổ cho 2 dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025 với số vốn là 19.150 triệu đồng và đối

ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 là 11.170 triệu đồng.

2.3 Tiền sử dụng đất phân cấp cho xã đầu tư: 20.000 triệu đồng.

(Có danh mục chi tiết các công trình theo Biểu số 02 kèm theo)

3. Nguồn vốn hợp pháp khác thuộc ngân sách huyện dành để đầu tư: 38.057 triệu đồng, trong đó:

3.1 Nguồn tăng thu, kết dư và nguồn thu hợp pháp khác của ngân sách huyện dành cho đầu tư: 37.550 triệu đồng, cụ thể:

+ Đầu tư cho 02 dự án giáo dục với số vốn là 14.440 triệu đồng.

+ Đầu tư cho 02 dự án trụ sở quản lý nhà nước với số vốn là 11.110 triệu đồng.

+ Vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019: 2.000 triệu đồng.

+ Hỗ trợ thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện với số vốn là 10.000 triệu đồng.

3.2 Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để lại cho đầu tư: 507 triệu đồng.

(Có danh mục chi tiết các công trình theo Biểu số 03 kèm theo)

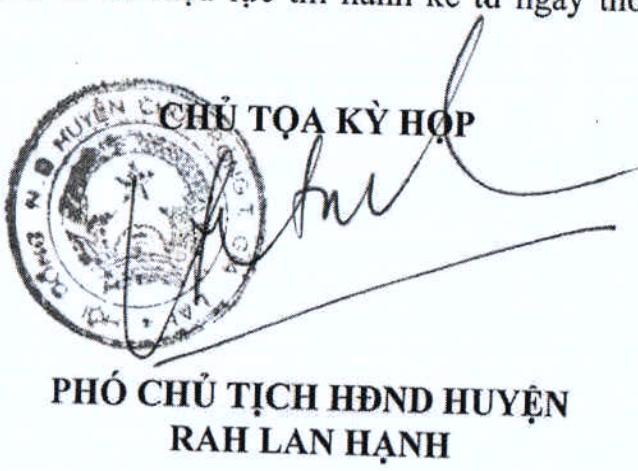
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các bước tiếp theo của quy trình lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XII - Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 18/12/2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Các cơ quan liên quan;
- TTHĐND - UBND các xã, thị trấn;
- Lưu Hồ sơ Kỳ họp.





DANH MỤC DỰ ÁN KÝ ĐỊNH HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH PHẦN CẤP GIAI ĐOẠN 2021-2025

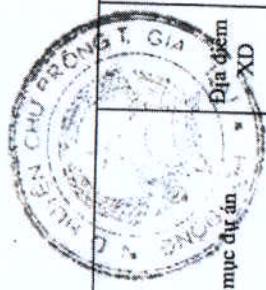
Kèm theo Nghị quyết số: 180/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của HĐND huyện Chư Prông

Biểu số 01
Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành nguồn vốn)	TMDT	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Đơn vị: Triệu đồng
							Lũy kế vốn đầu tư bù tri đến 31/12/2020	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		
							150.879	143.062	1.217	149.662
							2.840	2.840	2.840	141.845
TỔNG SỐ			28,369 tỷ đồng/năm							2.840
I	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ		2%KH							
II	VỐN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUY HOẠCH						7.500	7.500	-	7.500
										7.500
	Quy hoạch xây dựng	Các xã, thị trấn	Quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết khu dân cư và các quy hoạch điều chỉnh (nếu có)	2021-2025			7.500	7.500		7.500
III	VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN						140.539	132.722	1.217	139.322
A	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC						5.500	5.000	-	5.500
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025						5.500	5.000	-	5.500
1.1	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.						5.500	5.000	-	5.500
	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025.									5.000
	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan quản sự cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Nhà làm việc dân quân thường trực các xã và công trình nhà vệ sinh, nhà phơi của Đại đội bộ binh I + HMP	2022-2023			5.500	5.000		5.500
B	GIAO DỤC						113.287	105.970	1.217	112.070
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025						113.287	105.970	1.217	112.070
1.1	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.						113.287	105.970	1.217	112.070
										104.753



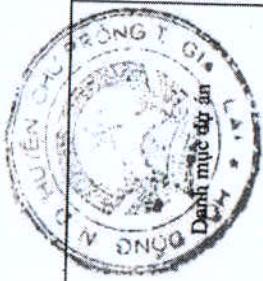
STT	Địa điểm XD	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định:	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Lũy kế vốn dự kiến bố trí đến 31/12/2020	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
							TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	
Trường Mẫu giáo Âu Cơ	Ia Tör		Nhà 02 tầng (04 phòng học + 02 phòng chức năng) thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	135/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	4.800	4.320	167	4.633	4.153	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn QG năm 2022
Trường Mẫu giáo Bình Minh	Ia Piør		Nhà 02 tầng (03 phòng học + 02 phòng chức năng) + nhà bếp, kho, thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	134/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	5.222	4.700	125	5.097	4.575	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn nông thôn mới
Trường Tiểu học Ngũ Máy	Ia Tör		Nhà học 02 tầng 08 phòng (06 phòng học và 02 phòng chức năng) thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	127/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	4.445	4.000	125	4.320	3.875	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn nông thôn mới
Trường TH Hoàng Hoa Thám	Ia Piør	Thị trấn	Nhà 02 tầng 08 phòng học; Nhà 02 tầng 06 phòng (03 phòng chức năng + thư viện + truyền thống), 03 phòng diêm trường làng Sám, thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	137/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	9.000	8.100	200	8.800	7.900	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn nông thôn mới
Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	Ia Ga		Nhà học 02 phòng diêm trường làng Phìn thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	126/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	1.340	1.270	50	1.290	1.220	Ban QLDA DTXD huyện	Bổ sung cơ sở vật chất
Trường TH Bùi Thị Xuân	Ia Boòng		Nhà 02 tầng 08 phòng (gồm phòng chức năng) thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	133/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	5.000	4.500	100	4.900	4.400	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn QG
Trường THCS Nguyễn Trãi			Nhà học 02 tầng 06 phòng (phòng học lý thuyết, phòng học chức năng), thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	128/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	5.000	4.500	100	4.900	4.400	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn QG



STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH	Dự kiến kinh phí đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
						TMDT	Lũy kế vốn đầu tư kiến thiết đến 31/12/2020 (tất cả các nguồn vốn)		
	Nhà vệ sinh các trường học trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Nhà vệ sinh, giếng nước, các hạng mục khác	2021-2022	136/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	7.000	6.650	150	6.850
	Trường Mẫu giáo Hòa Bình	Bình Giáo	Nhà 02 tầng (03 phòng học + 02 phòng chức năng) + nhà bếp, thiết bị và các hạng mục phụ	2022-2023	163/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	4.740	4.500	4.740	4.500
	Trường Tiểu học Trung Vương	Bình Giáo	Nhà 02 tầng (03 phòng học, 04 phòng chức năng, thư viện, y tế, thiết bị), thiết bị và các hạng mục phụ	2022-2023	125/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	6.950	6.600	150	6.800
	Trường Mẫu giáo Họa Mi	Ia Pia	Nhà hiệu bộ, 03 phòng học, 02 phòng chức năng, nhà bếp, thiết bị và các hạng mục phụ	2022-2023	165/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	6.160	5.850	6.160	5.850
	Trường Tiểu học Anh Hùng Núp	Ia Pia	Nhà 02 tầng 06 phòng (gồm thư viện + phòng chức năng) + Nhà 02 tầng 6 phòng học, thiết bị và các hạng mục phụ	2022-2023	166/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	7.580	7.200	7.580	7.200
	Trường THCS Kpă Klóng	Ia Pia	Nhà 02 tầng (02 phòng học, 04 phòng chức năng, thư viện, y tế, truyền thông). Thiết bị + HMP	2022-2023	167/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	7.000	6.650	7.000	6.650
	Trường THCS Lê Văn Tám	Ia Pior	Nâng cấp, cải tạo mở rộng Nhà học cũ (02 tầng) thành 04 phòng chức năng, xây mới 02 phòng chức năng, thiết bị + HMP	2023	129/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	4.150	3.940	50	4.100
								3.890	Ban QLDA DTXD huyện



STT	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH	Dự Kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Lũy kế vốn	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Chủ đầu tư	Ghi chú
						TMDT	Lũy kế vốn					
Trường TH Lý Thường Kiệt	Ia Vé	Nhà học 02 tầng, cấp III (04 phòng học, 02 phòng chức năng); Nhà hiệu bộ 01 tầng (01 phòng họp, 04 phòng làm việc, khu vệ sinh), thiết bị và các hạng mục phụ	2023-2024	168/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	5.300	5.035	5.300	5.035	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện
Trường THCS Dinh Tiên Hoàng	Ia Drang	Nhà 02 tầng (03 phòng học, thư viện, y tế, truyền thông, 01 phòng chức năng). Nhà 02 tầng (06 phòng học chức năng), thiết bị và các hạng mục phụ	2023-2024	169/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	8.800	8.360	8.800	8.360	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện
Trường TH Đoàn Thị Điểm	Ia Me	Nhà 2 tầng (04 phòng học, 02 phòng chức năng). Nhà hiệu bộ 01 tầng (01 phòng họp, 04 phòng làm việc, khu vệ sinh), thiết bị và các hạng mục phụ	2024-2025	171/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	6.500	6.175	6.500	6.175	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện
Trường Mẫu giáo Vành Khuyên	Ia Me	Nhà 02 tầng (03 phòng học + 02 phòng chức năng), thiết bị và các hạng mục phụ	2024-2025	173/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	4.800	4.560	4.800	4.560	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện
Trường THCS Quang Trung	Ia Me	02 Nhà học 02 tầng, (04 phòng chức năng, 06 phòng học, thiết bị, truyền thông), thiết bị và hạng mục phụ	2024-2025	172/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	9.500	9.060	9.500	9.060	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện
C LĨNH VỰC KHÁC					10.000	10.000	-	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000
1 Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					10.000	10.000	-	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000
1.1 Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.					10.000	10.000	-	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000



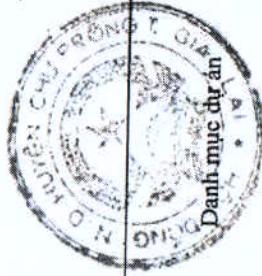
STT	Địa điểm XD	Đoạn mục đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Lũy kế vốn đầu tư kiến trú đến: 31/12/2020	Chủ đầu tư	Ghi chú
						TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			
	Hỗ trợ thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Dường BTXM, đường đá dăm lát nhựa, hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn đường GTNT hiện hành, kênh mương và các hạng mục khác	2021-2025		10.000	10.000	10.000	10.000	UBND các xã, thị trấn
D	VỐN THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO TRÌ, BAO DƯƠNG CÔNG TRÌNH			2021-2025		11.752	11.752	11.752	11.752	



Biểu số 02

TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHÂN CẤP CHO HUYỆN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 180/NQ-HĐND ngày: 18 tháng 12 năm 2020 của HĐND huyện Chu Prông)

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư được cấp có thẩm quyền giao	Đơn vị: Triệu đồng		
						Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Dự kiến kế hoạch giai đoạn 2021-2025
	TỔNG SỐ						155.406	145.000
I	NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TỈNH ĐIỀU TIẾT VỀ HUYỆN						5.000	5.000
	Đối ứng thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Đường BTXM, đường đầm lảng nhựa, hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn đường GTNT hiện hành, kênh mương và các hạng mục khác	2021-2025			5.000	5.000
II	NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT HUYỆN QUẢN LÝ						130.406	120.000
A	Chi phí bồi thường hỗ trợ tái định cư và các chi phí liên quan khác theo quy định						27.540	67.000
	Đường giao thông, hệ thống điện khu quy hoạch xã Thắng Hưng	Xã Thắng Hưng	Theo quy hoạch được duyệt	2022-2023	177/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	9.320	8.390	Phòng KT&HT huyện
	Đường giao thông, hệ thống điện các khu quy hoạch xã Biầu Cạn	Xã Biầu Cạn	Theo quy hoạch được duyệt	2021-2023	123/NQ-HĐND ngày 15/7/2020	14.000	12.600	Phòng KT&HT huyện
	Đường giao thông, hệ thống điện các khu quy hoạch xã Ia Boòng	Xã Ia Boòng	Theo quy hoạch được duyệt	2022	179/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	4.220	3.800	Phòng KT&HT huyện
	Công viên cây xanh ven hồ thị trấn Chu Prông	Thị trấn Chu Prông	Đến bù GPMB 9.000 m2	2021-2023	175/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	26.100	Ban QLDA DTXD huyện	



TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư được cấp có thẩm quyền giao	Dự kiến kế hoạch giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
	Quảng trường huyện Chu Prông	Thị trấn Chu Prông	Đèn bù GPMB 11.000 m2	2021-2023	176/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	TMĐT	Ban QLDA ĐTXD huyện	
B	Chi trích nộp về tinh thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất					5.300	5.300	
C	Tiền sử dụng đất trích nộp quy phát triển đất					14.310	14.310	
D	Tiền sử dụng đất dành cho đầu tư (I+II+III+IV)				83.256	33.390		
1	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ				1.000	1.000		
2	VỐN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUY HOẠCH				2.571	2.070	Phòng TN-MT huyện	
	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện Chu Prông	Huyện Chu Prông	169.391,3 ha tỷ lệ 1/25.000	2020-2021	2726/QĐ-UBND ngày 19/10/2020	2.571	2.070	
3	VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN					79.685	30.320	
3.1	ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT					68.515	19.150	
a	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					68.515	19.150	
	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.					68.515	19.150	
	Công viên cây xanh ven hồ thị trấn Chu Prông	Thị trấn Chu Prông	9.000 m2	2021-2023	175/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	44.146	13.400	Ban QLDA ĐTXD huyện
	Quảng trường huyện Chu Prông	Thị trấn Chu Prông	11.000 m2	2021-2023	176/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	24.369	5.750	Ban QLDA ĐTXD huyện
3.2	HỖ TRỢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIAI ĐOAN 2021-2025					11.170	11.170	UBND các xã
III	NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẦN CẤP XÃ ĐẦU TƯ					20.000	20.000	UBND các xã



Biểu số 03

THỦ QUỐC NGÂN SÁCH HUYỆN DÀNH CHO ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 180/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của HĐND huyện Chu Prông)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH		Lũy kế vốn đầu tư trích đến: 31/12/2020 NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Chủ đầu tư	Ghi chú	Đơn vị: Triệu đồng
					Số quyết định	TMDT						
	TỔNG SỐ						39.433	38.083	-	39.407	38.057	
I	NGUỒN TẶNG THU, KẾT DỰ VÀ NGUỒN THU HỢP PHÁP KHÁC CỦA NGÂN DẦU TƯ						38.900	37.550	-	38.900	37.550	
A	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC						11.700	11.110	-	11.700	11.110	
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025						11.700	11.110	-	11.700	11.110	
1.1	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.						11.700	11.110	-	11.700	11.110	
	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng trụ sở UBND các xã	Các xã	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng nhà làm việc trụ sở các xã và các hạng mục phụ	2022-2024	156/QĐ-HĐND ngày 18/12/2020	4.800	4.560		4.800	4.560	Ban QLDA DTXD huyện	
	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Chu Prông	Thị trấn	Nhà làm việc 02 tầng + Hội trường, thiết bị và các hạng mục khác	2022-2023	158/QĐ-HĐND ngày 18/12/2020	6.900	6.550		6.900	6.550	Ban QLDA DTXD huyện	
B	GIAO DỤC						15.200	14.440	-	15.200	14.440	
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025						15.200	14.440	-	15.200	14.440	
1.1	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.						15.200	14.440	-	15.200	14.440	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định chủ trương, QĐĐT ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được giao KH	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú	
							TMBDT	Lũy kế vốn đầu tư kiến thiết đến 31/12/2020	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	
	Trường THCS Ngô Gia Tự	Ia Vé	Nhà 02 tầng (03 phòng học, thư viện, y tế, truyền thông, 01 phòng chức năng), Nhà 02 tầng (06 phòng học chức năng), thiết bị và các hạng mục phụ	2024	170/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	8.000	7.600	8.000	7.600	Ban QLDA DTXD huyện	Đạt chuẩn nông thôn mới
	Nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới các phòng học + HMP	2021-2023	174/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	7.200	6.840	7.200	6.840	Ban QLDA DTXD huyện	
C	Quy hoạch xây dựng	Các xã, thị trấn	Quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết khu dân cư và các quy hoạch điều chỉnh (nếu có)	2021-2025		2.000	2.000	2.000	2.000	Phòng KHTH, UBND các xã	
D	Hỗ trợ thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương và các Chương trình MTQG và dự án ngân sách TW, ngân sách tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện	Các xã, thị trấn	Dường BTXM, đường đá dăm lảng nhẹ, hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn đường GTNT hiện hành, kênh mương và các hạng mục công trình khác	2021-2025		10.000	10.000	10.000	10.000	UBND các xã, thị trấn	
II	NGUỒN THU HỢP PHÁP CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VI SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DÀNH CHO DÀU TÚ										
	Trường Mẫu giáo Hoa Pơ Lang	Ia Mo	Cải tạo Nhà hiệu bộ, giếng khoan và các hạng mục khác	2021	10/QĐ-MGHPL; 02/12/2020	533	533	-	507	507	Trưởng Mẫu giáo Hoa Pơ Lang